

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAK PƠ**

Số: 785 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đak Pơ, ngày 28 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 04/01/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 618/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 của tỉnh Gia Lai;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 của huyện Đak Pơ.

Điều 2. Giao cho phòng Nội vụ theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND huyện về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. anl

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- TT.Huyện ủy, TT.HĐND huyện;
- Ban Pháp chế HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND;
- UBMTTQVN và các đoàn thể huyện;
- Chi nhánh VP đăng ký QSD đất;
- Chi cục thuế;
- Công an huyện;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu VT, NV. anl

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trường

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2019

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 785 /QĐ-UBND ngày 28 /12/2018
của UBND huyện)

I. MỤC TIÊU

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2016-2020 theo quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND huyện, đảm bảo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ CCHC, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2016-2020.

2. Xác định rõ công tác CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, trọng điểm của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện trong việc triển khai nhiệm vụ CCHC. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của CCHC để phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội của huyện trong năm 2019.

3. Nâng cao chất lượng xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện.

4. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC), rút ngắn thời gian giải quyết, giảm chi phí hành chính, bảo đảm tính công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo của các cơ quan hành chính nhà nước, của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc giải quyết TTHC cho công dân.

5. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”.

6. Xác định công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) là khâu then chốt để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Từ đó, tập trung bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn và kỹ năng, tác phong làm việc và chuẩn mực đạo đức, thái độ trách nhiệm; tính kỷ cương, kỷ luật hành chính.

7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước

theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ và đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP, nghị định số 54/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

8. Tăng cường trao đổi, sử dụng văn bản điện tử; cung cấp, minh bạch thông tin trên môi trường mạng theo quy định của pháp luật; công khai, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính công trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến và một cửa liên thông đảm bảo lộ trình phát triển Chính quyền điện tử theo Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về điện tử.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Triển khai thực hiện kịp thời các văn bản pháp luật do cơ quan cấp trên ban hành.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản QPPL; việc ban hành các chính sách của địa phương phải đúng với chủ trương, đường lối của đảng, pháp luật của nhà nước, đáp ứng nhu cầu thực tiễn và đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL; đảm bảo công tác kiểm tra, rà soát được tiến hành thường xuyên đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; kịp thời phát hiện, xử lý văn bản có nội dung không phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và thực tiễn tại địa phương.

- Ban hành đầy đủ, kịp thời kế hoạch công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, kế hoạch công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện và thực hiện chế độ báo cáo theo đúng quy định.

- Đăng tải kịp thời, đầy đủ văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện ban hành lên Cổng thông tin điện tử huyện nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật và tạo thuận lợi cho công dân, tổ chức tiếp cận, thực hiện các văn bản QPPL.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai TTHC tại trụ sở cơ quan, đơn vị trực tiếp nhận, giải quyết TTHC để công khai trên Cổng thông tin điện tử của huyện. Tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC theo chỉ đạo của tỉnh; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC.

- Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa huyện, cấp xã; thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với trường hợp trễ hẹn trong giải quyết TTHC; đồng thời, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức có lỗi để xảy ra trễ hẹn, gây phiền hà cho công dân.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và kết quả giải quyết TTHC tại huyện, cấp xã.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Rà soát, sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế theo hướng tinh gọn, đồng bộ, hiệu quả ở các cơ quan nhà nước theo hướng tinh gọn, hiệu quả ở các cơ quan nhà nước theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/12/2017 của BCH TW Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH TW Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Triển khai rà soát, sắp xếp thực hiện đúng quy định về sử dụng biên chế hành chính nhà nước và quy định về số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về phân cấp quản lý do tỉnh ban hành; thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với các nhiệm vụ đã được phân cấp cho cấp xã và các đơn vị trực thuộc.

- Tiếp tục triển khai công tác tinh giản biên chế gắn với việc kiện toàn tổ chức bộ máy theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 39-NQ/TU ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giảm lại biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC

- Thực hiện bố trí công chức, viên chức đúng theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí việc làm đã được phê duyệt.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác, bản lĩnh chính trị cho CBCCVC, bảo đảm việc bồi dưỡng phù hợp với thực tế của cơ quan, đơn vị, chú trọng bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng làm việc, xử lý tình huống, nghiệp vụ quản lý hành chính Nhà nước; đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định.

- Thực hiện đúng quy định, quy trình bổ nhiệm lãnh đạo các cơ quan, đơn vị của huyện theo tiêu chuẩn, điều kiện, chức danh bổ nhiệm, cơ cấu số lượng theo quy định của Chính phủ.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, trách nhiệm người đứng đầu, nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót và kiến nghị xử lý nghiêm minh, kịp thời các trường hợp sai phạm trong thực thi công vụ, quan liêu, tiêu cực, tham nhũng.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện các cơ chế tài chính; trong đó có cơ chế tự chủ tài chính, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP.

- Tiếp tục triển khai quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác theo lộ trình và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính. Tất cả các cơ quan, đơn vị trong huyện đều phải xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu theo đúng quy định của Nhà nước; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách thuế, thu nhập, tiền lương, tiền công, chính sách an sinh xã hội theo quy định của Chính phủ và Bộ ngành trung ương, gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất những chính sách và giải pháp nhằm thực hiện sâu rộng hơn chủ trương xã hội hóa trên lĩnh vực nhà nước không nhất thiết sử dụng vốn ngân sách huyện (y tế, giáo dục – đào tạo, văn hóa, thể thao, môi trường công cộng, cơ sở hạ tầng).

6. Hiện đại hóa nền hành chính

- Tiếp tục triển khai các dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong CCHC, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, gắn kết với CCHC nhằm phục vụ đắc lực cho hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã.

- Đẩy mạnh thực hiện trao đổi văn bản điện tử thay thế cho văn bản giấy trong quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, các cơ quan, đơn vị trực thuộc và UBND cấp xã; đẩy mạnh việc sử dụng thư điện tử công vụ trong trao đổi, giải quyết công việc của CBCCVC.

- Tăng cường cung cấp và nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 2, mức độ 3; tăng cường công tác tuyên truyền, đồng thời phối hợp mạng lưới bưu chính, viễn thông để hỗ trợ người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; đồng thời phối hợp với Bưu điện huyện nâng cao vai trò, trách nhiệm của Bưu điện huyện trong việc thực hiện trả kết quả giải quyết TTHC được trao tận tay người dân như yêu cầu dịch vụ đặt ra.

- Tăng cường ứng dụng mạng xã hội (như zalo) để giúp công dân, doanh nghiệp có thêm kênh thông tin giao tiếp với chính quyền các cấp, thực hiện các TTHC; sử dụng các biện pháp đa dạng để công khai các thông tin theo quy định như: Phản ánh kiến nghị; tài liệu quy hoạch; thông tin tuyển dụng... nhằm phục vụ thông tin tốt hơn cho người dân, giúp quá trình giải quyết thủ tục hành chính được thuận tiện hơn

- Tiếp tục tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện có hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND cấp xã.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về CCHC

- Tăng cường năng lực chỉ đạo, điều hành gắn với đẩy mạnh tham mưu, tổng hợp, triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị của huyện. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020 và các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh CCTTHC trên một số lĩnh vực trọng tâm.

- Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, lấy ý kiến của người dân, tổ chức về kết quả CCHC. Triển khai xác định và công bố Chỉ số CCHC của UBND cấp huyện, cấp xã.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã. Nâng cao chất lượng tự kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC, chú trọng việc phối hợp và sử dụng các phương tiện truyền thông trong việc tuyên truyền, phổ biến về các chương trình CCHC của tỉnh, của huyện nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công của CBCCVC trong thực thi công vụ; kịp thời phát hiện, biểu dương những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, những sáng kiến thực hiện tốt, có hiệu quả.

- Tăng cường năng lực công chức chuyên trách CCHC. Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn về CCHC, cải cách TTHC, cách thức giao tiếp với tổ chức, công dân và nghiệp vụ thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông cho đội ngũ CBCCVC của huyện.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CCHC

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và UBND xã, thị trấn thuộc huyện

Phụ lục

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~785~~ /QĐ-UBND ngày ~~28~~ /12/ 2018 của UBND huyện)

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I. Cải cách thể chế	1. Công tác theo dõi thi hành pháp luật: - Hoàn thành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của huyện. - Thực hiện đúng, đầy đủ chế độ báo cáo theo dõi thi hành pháp luật. - Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật.	1. Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019. 2. Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật đúng thời gian theo quy định. 3. Ban hành văn bản hướng dẫn, đơn đốc xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật kịp thời.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Ban hành Kế hoạch trước 31/12/2018; Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2019
	2. Ban hành Kế hoạch triển khai công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2019; thực hiện đạt 100% kế hoạch và xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL theo đúng quy định.	1. Ban hành kế hoạch triển khai công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2019. 2. Thực hiện bảo đảm 100% nội dung của kế hoạch; xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL theo đúng quy định.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	- Ban hành kế hoạch trước ngày 31/12/2018 - Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2019
II. Cải cách thủ tục hành chính	1. Chỉ đạo tổ chức tự đánh giá, rà soát TTHC theo ngành, lĩnh vực của cơ quan, đơn vị, địa phương; theo kế hoạch của UBND tỉnh giao (nếu có);	1. Có văn bản rà soát TTHC năm 2019 của huyện. 2. Hoàn thiện báo cáo kết quả đánh giá, rà soát TTHC trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, thay thế kịp thời cho phù hợp với quy định và thực tiễn tại địa phương	Văn phòng HDND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	- Thường xuyên năm 2019 - Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2019
	2. Tổ chức thực hiện đúng quy định việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, cấp xã và tất cả các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức hoặc kiến nghị xử lý	Báo cáo số lượng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức	Văn phòng HDND & UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Báo cáo định kỳ hàng quý

Chữ ký

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	3. Công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, cấp xã; công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử của huyện	Báo cáo kết quả công khai TTHC theo quy định	Văn phòng HĐND & UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên trong năm 2019
	4. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông (Thực đầy đủ các nhiệm vụ đã được đề ra trong Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Theo Kế hoạch	Theo Kế hoạch	Theo Kế hoạch	Theo Kế hoạch
	5. Chỉ đạo cập nhật đầy đủ thông tin, địa chỉ, số điện của người giao dịch hồ sơ hành chính để phục vụ cho việc điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số CCHC.	Văn bản chỉ đạo triển khai	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Quý I/2019
III. Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước	1. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế CBCCVC theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.	Triển khai theo kế hoạch và báo cáo tình hình triển khai tinh giản biên chế CBCCVC năm 2019	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Báo cáo trong Quý IV/2019
	2. Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.	Các văn bản chỉ đạo của huyện	Phòng Nội vụ, Văn phòng HĐND và UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên trong năm 2019



Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
IV. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức	1. Thực hiện đúng cơ cấu ngạch công chức; cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt.	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo trong Quý IV/2019
	2. Thực hiện đúng quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo cấp phòng và tương đương về quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng chức danh bổ nhiệm, cơ cấu số lượng theo quy định	- Các Quyết định bổ nhiệm - Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo trong Quý IV/2019
	3. Thực hiện đúng quy định về đánh giá, phân loại Cán bộ, công chức, viên chức	Báo cáo đánh giá phân loại công chức, viên chức; chính quyền cấp xã	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Quý I/2019
	4. Ban hành kịp thời Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2019; thực hiện đạt 100% kế hoạch và thực hiện công tác báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng đúng theo quy định. Tập trung nâng cao tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã.	1. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2019 của huyện. 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	- Ban hành kế hoạch trong Quý I/2019 - Báo cáo trong Quý IV/2019
	5. Nâng cao năng lực cho công chức làm công tác CCHC	Tập huấn luyện kỹ năng CCHC cho công chức lãnh đạo, quản lý và công chức chuyên trách CCHC	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Trong Quý IV/2019

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
V. Cải cách tài chính công	1. Thực hiện đúng quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ.	Báo cáo tình hình thực hiện	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Quý IV/2019
	2. Triển khai có hiệu quả thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ cho các đơn vị.	Báo cáo tình hình thực hiện	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Quý III/2019
VI. Hiện đại hóa nền hành chính	1. Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng thông tin điện tử của huyện	Báo cáo việc tổ chức triển khai thực hiện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Báo cáo định kỳ hàng quý trong năm
	2. Nâng cao hiệu quả áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước của huyện. Kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã thực hiện đúng việc duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo quy định.	1. Ban hành Kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện, 2. Báo cáo kết quả duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Ban hành Kế hoạch tr/Quý I/2019 Báo cáo định kỳ hàng quý trong năm
	3. Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019	Quyết định ban hành kế hoạch	Phòng Văn hóa- Thông tin	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Ban hành kế hoạch trước 31/01/2019
	4. Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng văn bản điện tử; sử dụng thư điện tử công vụ giữa các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đạt trên 90%	Văn bản chỉ đạo, đôn đốc của UBND huyện	Phòng Văn hóa- Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên trong năm 2019
	5. Tăng cường xây dựng, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2,3	Kế hoạch triển khai thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Báo cáo định kỳ hàng quý trong năm
	6. Duy trì việc kết nối liên thông các phần mềm quản lý văn bản giữa các tỉnh, cấp	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Báo cáo định kỳ hàng quý trong năm

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	huyện, cấp xã		UBND huyện	các xã, thị trấn	
VII. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính	1. Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2019; xác định đầy đủ các nhiệm vụ CCHC trên các lĩnh vực; xác định cụ thể các kết quả phải đạt được và có trách nhiệm triển khai, thực hiện của các cơ quan, đơn vị; mức độ thực hiện kế hoạch CCHC đạt 100%	1. Quyết định ban hành Kế hoạch CCHC huyện Đak Pơ năm 2019 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Ban hành kế hoạch trước 05/01/2019
	2. Ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2019; mức độ thực hiện kế hoạch đạt 100%	1. Quyết định ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2019 của huyện. 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Ban hành kế hoạch trước 13/01/2019
	3. Triển khai đánh giá cải cách hành chính theo Bộ chỉ số cải cách hành chính của huyện	Báo cáo tình hình thực hiện Bảng tự chấm điểm	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Quý II/2019
	4. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo công tác CCHC; gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua khen thưởng.	Báo cáo CCHC đầy đủ về số lượng; đảm bảo nội dung và thời gian theo quy định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Theo quy định
	5. Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC đối với các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã; Kiểm tra trên 30% số cơ quan, đơn vị; mức độ thực hiện Kế hoạch đạt 100% và xử lý hoặc kiến nghị xử lý tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	1. Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2019 2. Báo cáo kết quả kiểm tra	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị	- Ban hành Kế hoạch trong Quý I/2019. - Tổng hợp báo cáo UBND huyện kết quả kiểm tra trong Quý II/2019
	6. Xây dựng các văn bản chỉ đạo, thực hiện công tác CCHC	Quyết định, Chỉ thị, Kế hoạch và các văn bản khác	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên trong năm

5